

42 thủ nhãn ấn Pháp

Tu tập chú đại bi và 42 thủ nhãn ấn Pháp cần phải giữ giới cho nghiêm túc, tuyệt đối không được khởi tâm niệm tham cầu thần thông.

Đọc nhanh ấn Pháp

[Xưng tán Bồ Tát](#)

[Học hiệu ấn Pháp](#)

[Tướng mạo đà la ni](#)

[Vạn đức cứu cánh](#)



Quan Âm Bồ Tát

- Xuất bản Jun 19, 2025
- Đọc chép 42 thủ nhãn
- Điểm tối ưu 5 / 5 / 100



Itvtbadboy

- [Live chat](#)
- [Zalo chat](#)
- [Facebook](#)

Xưng tán Bồ Tát

[Kệ xưng tán](#) Bồ Tát Quán Thế Âm

- Thủ nhãn thông thiên đại tổng trì
- Chấn động tam thiên thế giới thì
- Hữu duyên vô duyên hàm nhiếp quá
- Từ bi phổ độ diêm phù đề

Nam mô Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni.

Nam mô bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Thích Vô Úy Quán Tự Tại Bồ Tát.

Học hiểu ấn Pháp

Theo kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni do ngài Già Phạm Đạt Ma dịch thì bài chú đại bi có [chín tên gọi](#) gồm:

- Quảng Đại Viên Mãn Đà La Ni
- Vô Ngại Đại Bi Đà La Ni
- Cứu Khổ Đà La Ni
- Viên Thọ Đà La Ni
- Diệt Ác Thú Đà La Ni
- Phá Nghiệp Chướng Đà La Ni
- Mãn Nguyên Đà La Ni
- Tùy Tâm Tự Tại Đà La Ni
- Tốc Siêu Thánh Địa Đà La Ni

Chú đại bi và 42 thủ nhãn công năng và diệu dụng không thể nghĩ bàn, Pháp năm ngàn muôn kiếp khó tìm gặp được, chúng ta học hiểu một ấn Pháp thì nên theo đó mà thực hành chắc thực, tu tập chú đại bi và thủ nhãn ấn Pháp cần phải giữ giới cho nghiêm túc, luôn hồi quang phản chiếu soi lại chính mình tuyệt đối không được khởi tâm niệm tham cầu thần thông, có thành tựu hay không hoàn toàn ở cách tu sửa nơi thân ý của quý vị. Nam mô A Di Đà Phật !!!

15 xấu và 15 tốt

Theo kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni, nếu các hàng Trời người trì tụng thần chú đại bi [thì không bị](#) 15 việc chết xấu sẽ được 15 chỗ sanh tốt.

Thế nào là 15 việc chết xấu? Không chết do đói khát khổ, không chết do gông tù đánh đập, không bị chết vì oan gia thù địch, không bị chết giữa quân trận chém giết lẫn nhau, không bị chết do cọp sói cùng ác thú tàn hại, không bị chết bởi rắn rít độc cắn, không bị chết vì nước trôi lửa cháy, không bị chết bởi phạm nhằm thuốc độc, không bị chết do loài sâu trùng độc làm hại, không bị chết vì điên cuồng mê loạn, không bị chết do té cây té xuống núi, không bị chết bởi người ác trù yểm, không bị chết bởi tà thần ác quỷ làm hại, không bị chết vì bệnh ác lâm thân, không bị chết vì phi mạng tự hại.

Còn sao gọi là 15 chỗ sanh tốt? Tùy theo chỗ sanh thường gặp được đấng quốc vương hiền lành, tùy theo chỗ sanh thường ở cõi nước an lành, tùy theo chỗ sanh thường gặp ở thời đại tốt, tùy theo chỗ sanh thường gặp bạn lành, tùy theo chỗ sanh thân căn thường được đầy đủ, tùy theo chỗ sanh Đạo tâm thuần thực, tùy theo chỗ sanh không phạm cấm giới, tùy theo chỗ sanh thường được quyền thuộc hòa thuận có ân nghĩa, tùy theo chỗ sanh vật dụng thức ăn uống thường được đầy đủ, tùy theo chỗ sanh thường được người cung kính giúp đỡ, tùy theo chỗ sanh tiền của châu báu không bị kẻ khác cướp đoạt, tùy theo chỗ sanh những việc mong cầu đều được toại nguyện, tùy theo chỗ sanh long thiên thiện thần thường theo ủng hộ, tùy theo chỗ sanh thường được thấy Phật nghe Pháp, tùy theo chỗ sanh khi nghe Chánh Pháp ngộ giải nghĩa sâu.

Cho nên tất cả hàng Trời người đều nên thường trì tụng chớ sanh lòng biếng trễ.

Nghĩa mười một mặt

Ý nghĩa của 11 mặt, thập nhất diện thần chú tâm kinh nghĩa sơ có ghi:

- Ba mặt phía trước có tướng hiền lành tức là từ biểu thị cho việc nhìn thấy chúng sinh hiển hiện mà sinh tâm từ, đại từ là ban vui.

- Ba mặt phía bên trái có hướng giận dữ biểu thị cho sự nhìn thấy chúng sinh ác mà sinh tâm bi, đại bi là cứu khổ.
- Ba mặt bên phải có tướng ló nanh trắng biểu thị cho sự nhìn thấy kẻ có tình nghiệp liền phát lời khen hiếm có siêng năng tinh tấn trong Phật đạo.
- Một mặt phía sau có tướng bạo đại tiểu biểu thị cho sự nhìn thấy chúng sinh có thiện ác tạp uế mà sinh nụ cười quái dị sửa ác hướng theo Đạo.
- Một mặt bên trên có tướng Như Lai biểu thị cho sự mãn túc nguyện.

Tiên phòng ghi nhận: 11 mặt là mười địa và Phật quả, mỗi một thứ đều có một mặt, địa là viên mãn mười ba la mặt.

Nhã quyết ghi nhận là: 11 mặt là 11 địa tức là Hoan Hỉ Địa, Ly Cấu địa, Phát Quang địa, Diệu Tuệ địa, Nang Thắng địa, Hiện Tiền địa, Viễn Cảnh địa, Bất Động địa, Thiện Tuệ địa, Pháp Vân địa và Phật địa biểu thị cho 11 phẩm vô minh lại thêm mặt cốc biểu thị cho 12 phẩm vô minh hoặc nói là độ 12 nhân duyên.

- Ba mặt phía trước có tướng tịch tĩnh biểu thị cho nghĩa xưa nay vốn tịch lặng của Đông Phương Bất Động Phật
- Ba mặt phía bên trái có hướng phần nộ biểu thị cho nghĩa giáng phục của Nam Phương Bình Đẳng Tính Trí.
- Ba mặt bên phải có tướng ló nanh bén biểu thị cho nghĩa nói Pháp của Tây Phương Diệu Quán Sát Trí.
- Một mặt phía sau có tướng cười giận biểu thị cho Bắc Phương Sự Nghiệp Trí.
- Một mặt trên cùng có tướng Phật biểu thị cho Bất Nhị Pháp Giới Thể Tính Trí.

Khẩu quyết ghi nhận là:

- Ba mặt phía trước có tướng đại từ biểu thị cho ba vị Phật là Thích Ca Thế Giới Năng Tịch Như Lai, An Lạc Thế Giới Vô Ngại Quang Như Lai, Cà Sa Tràng Thế Giới Kim Cương Kiên Cố Hoan Hỉ Như Lai.

- Ba Mặt phía bên trái có tướng đại bi biểu thị cho ba vị Phật là Bất Thoái Chuyển Âm Thế Giới Cực Diệu Viên Mãn Hồng Liên Hoa Sở Thân Như Lai, Tuyệt Trần Thế Giới Pháp Tràng Như Lai, Minh Đăng Thế Giới Sư Tử Như Lai.
- Ba mặt bên phải có tướng ló nanh trắng biểu thị cho ba vị Phật là Trang Nghiêm Thế Giới Nhất Thiết Phật Thông Tuệ Quang Vương Như Lai, Kính Luân Thế Giới Minh Giác Như Lai, Phổ Hiền Thế Giới Hiền Thủ Như Lai.
- Một mặt phía sau có tướng bạo tiểu biểu thị cho một vị Phật là Nang Siêu Thế Giới Thân Phóng Pháp Quang Như Lai.
- Một mặt Phật trên đỉnh biểu thị cho một vị Phật là Diệu Quang Thế Giới Biến Chiếu Như Lai.

Tướng mạo đà la ni

[Do đại nguyện từ bi](#) cứu khổ cứu nạn bạc khổ cho tất cả chúng sinh trong thế giới mà thân Thiên Thủ Quán Âm được hiển hiện, đây chính là Pháp môn công đức từ bi đồng thể của chư Phật ba đời mà Thiên Thủ Quán Âm dùng 1000 làm số trong đó:

- Thiên Nhãn biểu thị cho 1000 vị Phật đời quá khứ
- Thiên Thủ biểu thị cho 1000 vị Phật đời hiện tại
- Thiên Túc biểu thị cho 1000 vị Phật đời vị lai

Người muốn tu trì chú đại bi trước tiên phải phát khởi tâm cảm ơn sự trong sạch của nguồn Pháp, quy mệnh bản Tôn đại bi thanh cảnh Quán Âm cùng với thần chú này.

Tiếp theo khẩn cầu đức Quán Thế Âm Bồ Tát giúp đỡ chúng ta đến được cảnh giới viên mãn thanh tịnh đập nát tất cả chương ác, ngoài ra chúng ta cần phải

nhớ trì mười loại tướng mạo đà la ni này nhằm tăng cường thêm uy lực của chú đại bi.

- Thứ nhất tâm đại từ bi, đại từ giúp cho chúng sinh vui vẻ
- Thứ hai tâm bình đẳng là biết tất cả Pháp giới đều bình đẳng
- Thứ ba tâm vô vi không có chướng ngại, bấy giờ tức là vô trụ sinh tâm
- Thứ tư tâm không có nhiễm dính tức là vô nhiễm trước không chấp dính cảnh giới của chú đại bi
- Thứ năm tâm không oán, không oán đó là như uyển
- Thứ sáu tâm cung kính, đối với chư Phật có tâm cung kính vô thượng
- Thứ bảy tâm thấp kém, nói chung giống như trái đất cúng dường tất cả tâm không dâng lên cao
- Thứ tám tâm không có tạp nhiễm, tâm không có tạp nhiễm là định
- Thứ chín tâm không có kiến thủ, tuy độ tất cả chúng sinh mà quả thật không một chúng sinh nào được độ
- Thứ mười tâm vô thượng bồ đề, cần phải phát khởi tâm vô thượng bồ đề

Vạn đức cứu cánh

[Theo Thiên Quang Nhãn Quán Tự Tại Bồ Tát](#) bí mật Pháp kinh thì ngàn tay là tổng số tay làm lợi ích cho 25 hữu trong đó một hữu thường có 40 tay hóa độ 40 Pháp, 40 Pháp biểu thị cho năm trí tuệ của Như Lai nhằm minh họa cho vạn đức cứu cánh là:

Như Lai bộ biểu thị cho Pháp giới thể tính là cái trí thâm nhập khắp nơi của Pháp giới, tám tay thuộc bộ này là **dương chi bảo kích việt phủ bàng bài bạch phát thí vô úy quyết sách hóa Phật** minh họa cho Pháp tích tay, là Pháp tiêu trừ các loại bệnh nạn diệt ác của thân mình hoặc người khác.

Thứ hai Kim Cang bộ biểu thị cho đại viên kính trí, là cái trí sáng chiếu mọi sự vật mà không dính mắc vào sự vật nào cũng không bị sự vật ấy động chạm hay lay động được, có tám tay thuộc bộ này là **bạt chiết la kim cang xử bảo kiểm hóa cung điện bất thoái kim luân bảo bát nhật tinh ma ni nguyệt tinh ma ni** minh họa cho Pháp điều phục, là Pháp tu chiết phục các nhóm ác hoặc điều phục các người ác.

Thứ ba là Bảo bộ biểu thị cho bình đẳng tính trí là cái trí phô bày tâm thức từ bi bình đẳng, tám tay thuộc bộ này là **như ý châu bảo kính bảo cung bạch liên hoa thanh liên hoa bảo đặc tử liên hoa bồ đào** minh họa cho Pháp tăng ích, là Pháp tu tăng ích về trí tuệ phước đức thọ mệnh cho mình và cho người khác.

Thứ tư Liên Hoa bộ biểu thị cho diệu sát quán trí, là sự quán tưởng của trí xem xét mọi tướng chung tướng riêng của các Pháp mà không hề bị ngăn ngại, tám tay thuộc bộ này là **bảo kính hiệp chưởng bảo ấn ngọc hoàn bảo bình quân trì tích tượng hồng liên hoa** minh họa cho Pháp kính ái, là Pháp tu cho mình và người khác được chư Phật Bồ Tát gia hộ hoặc muốn được quân vương và mọi người yêu thương giúp đỡ.

Thứ năm Yết Ma bộ biểu thị cho thành sở tác trí, là cái trí khéo léo thi hành mọi việc của thế gian chuyển chúng sinh thành phương tiện giải thoát, mười tay thuộc bộ này là **câu thi thiết câu đánh thượng hóa Phật sở châu bảo loa bảo tiền bảo khiếp độc lâu tượng ngũ sắc vân cam lộ tổng nhiếp thiên tỷ** minh họa cho Pháp câu triệu là Pháp triệu thỉnh bản Tôn chư Thần, thông thường thì Pháp này thường được nhiếp trong kính ái.

Như vậy 40 tay này thông cả năm loại Pháp hộ ma, xong bình thường theo lời Thầy dạy thì chỉ nhấn mạnh vào hai Pháp tu tất tay và kính ái mà thôi, lại nữa bốn loại Pháp tất tay tăng ích kính ái giáng phục còn được biểu thị bằng bốn vị Bồ Tát là Bạch Y Đại Bạch Y Đa La Tì Câu Nê là bốn đức của Thiên Thủ Quán Âm.

- Bạch Y là biệt môn của Liên Hoa bộ là mẫu của các bộ Quán Âm nên biểu thị cho đức tích tay.
- Đại Bạch Y do Pháp giới thể tính trí sanh ra Liên Hoa bộ nên gọi là Đại Bạch Y, tức là tổng môn của Liên Hoa bộ vì tổng là năng sinh nên biểu thị cho nghĩa tăng ích.

- Đa La, tôn này được sanh ra từ con mắt của Quán Tự Tại Bồ Tát, do tôn này dùng mắt tự xem xét chúng sanh để kịp thời cứu độ nên biểu thị cho nghĩa bi ngưỡng ái vì thế Đa La biểu thị cho đức tính ái.
 - Tì Câu Nê, Tì Câu Nê theo nghĩa tiếng phạn là nếp nhăn, do nếp nhăn trên vầng trán là hình phần nộ nên Tì Câu Nê biểu thị cho đức giáng phục.
-

Video gốc 42 thủ nhãn

Video gốc [42 thủ nhãn ấn Pháp](#) dài một tiếng mười phút bao gồm bốn phần đăng trên kênh youtube Quỳnh Khang Media.

Đồng đạo tự tải hoặc chọn hai dạng khác Khương Itvtbadboy chuyển đổi phù hợp nhu cầu [âm thanh](#) hoặc xem khi rảnh với sổ tay [pdf](#).